

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2023/HS-PT
Ngày: 18-12-2023

**NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Phước Thanh

Ông Nguyễn Thiện Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 11 và ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 157/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Lê Văn Phúc H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 101/2023/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn Phúc H, sinh ngày 29/10/1990, tại Vĩnh Long; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Văn H1 và bà Trần Thị H2; Vợ Nguyễn Thị G, có 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2023 cho đến nay (có mặt).

- Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Trương Thị Hồng D, Nguyễn Thị Như Ý, Lê Ngọc D1, Nguyễn Thanh H3, Trần Dương L, Hồ Phước L1, Lê Tuấn T, Trần Thị H2, Nguyễn Văn L2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02/2023, Lê Văn Phúc H làm quản lý Cơ sở M2 ở ấp T, xã T, huyện B do ông Lê Tuấn T làm chủ. Trong quá trình làm việc do khách có nhu cầu mua dâm nên H thỏa thuận với nhân viên massage việc bán dâm để kiếm thêm tiền, mỗi lần bán dâm là 1.500.000 đồng, người bán dâm được hưởng 1.000.000 đồng và H được hưởng 500.000 đồng, nhận tiền qua tài khoản 0706455130 ngân hàng S của H hoặc trực tiếp đưa H hay người bán dâm. H sử dụng tài khoản Zalo “Huy Lê” đăng ký bằng số điện thoại “0706455130” kết bạn Zalo với người bán dâm (không rõ số điện thoại đăng ký Zalo) và được lưu biệt danh mã số, cụ thể: Trương Thị Hồng D (ms 09), Nguyễn Thị Như Ý (thường gọi là N, ms 07), Lê Ngọc D1 (mã số 12), M ms 68, Lyly ms 32, Miêu ms 22, VyVy ms 11, Nhiên ms 10, M1 ms 03, L ms 69, ms 20, 21, 34.

Khoảng 18 giờ ngày 17/5/2023, Nguyễn Thanh H3, Hồ Phước L1 và Trần Dương L liên hệ với H3 để mua dâm, H3 liên hệ D, Ý và D1 đi bán dâm thì cả 03 đồng ý. Thanh H3, L1 và L mỗi người chuyển vào tài khoản của H3 1.500.000đ rồi đến nhà nghỉ H4, địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B lần lượt thuê phòng số 105, 110 và 107 và báo lại số phòng cho H3 biết. Sau đó H3 kêu tên C (chưa rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô biển số 59N2-345.09 chở Ý đến khách sạn H5, sau đó H3 điều khiển xe mô tô biển số 59N2-345.09 chở D và D1 đến Khách sạn H5 để bán dâm cho L1, Thanh H3 và L. Khi Ý đang bán dâm cho L1 tại phòng số 105, D đang bán dâm cho Thanh H3 tại phòng số 110, D1 đang bán dâm cho L tại phòng số 107, còn H3 đang đứng trước cửa nhà nghỉ chờ chờ nhân viên bán dâm về thì lực lượng Phòng C1 Công an tỉnh L phối hợp Công an huyện B kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ 01 bao cao su chưa qua sử dụng tại phòng 105, 02 bao cao su đã qua sử dụng tại phòng 107 và 110.

Ngoài ra, H3 còn khai nhận trước khi bị bắt quả tang đã thực hiện môi giới mại dâm khoảng 80 lần, thu lợi bất chính 40.000.000 đồng. Trương Thị Hồng D khai nhận đi bán dâm do H3 môi giới được 10 lần, thu nhập bất chính 10.000.000 đồng. Nguyễn Thị Như Ý khai nhận đi bán dâm do H3 môi giới được 17 lần, thu nhập bất chính 17.000.000 đồng. Lê Ngọc D1 khai nhận đi bán dâm do H3 môi giới lần đầu, tiền thu lợi bất chính H3 còn đang giữ 1.000.000 đồng như thỏa thuận.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có thu giữ vật chứng vụ án gồm: Tiền Việt Nam: 44.500.000 đồng tiền thu lợi bất chính do Lê Văn Phúc H làm môi giới mại dâm, tác động bà Trần Thị H2 (mẹ ruột của H) nộp; 01 xe mô tô biển số 59N2-345.09, nhãn hiệu: Yamaha, màu sơn: xanh-trắng, thuộc sở hữu của anh Lê Tuấn T, hiện CQĐT đã trả lại cho Lê Tuấn T; 01 điện thoại Iphone 14 Pro, màu trắng, thuộc sở hữu của Nguyễn Thị Như Ý, hiện CQĐT đã trả lại cho Nguyễn Thị Như Ý; 01 điện thoại Iphone 12, màu trắng thuộc sở hữu của Trương Thị Hồng D, hiện CQĐT đã trả lại cho Trương Thị Hồng D; 01 điện thoại Samsung Galaxy A7356, màu xám và 01 điện thoại Samsung Galaxy A03, màu đen thuộc sở hữu của Lê Ngọc D1, hiện CQĐT đã trả lại cho Lê Ngọc D1; 01 đầu thu, nhãn hiệu KBVISION thuộc sở hữu của Nguyễn Văn L2, hiện CQĐT đã trả lại cho Nguyễn Văn L2; 01 điện thoại Samsung Note 20, 01 sim

điện thoại số 0706455130 của Lê Văn Phúc H sử dụng khi môi giới mại dâm; 03 bao cao su (02 bao đã qua sử dụng).

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Phúc H hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan, không có ý kiến thắc mắc, đồng thời không khiếu nại đối với Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại bản Cáo trạng số 88/CT-VKSBL ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An truy tố bị cáo Lê Văn Phúc H về tội “Môi giới mại dâm” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2023/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã quyết định:

1. Căn cứ vào điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Phúc H phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Phúc H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 05 tháng 10 năm 2023, bị cáo Lê Văn Phúc H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Văn Phúc H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Môi giới mại dâm” là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo Lê Văn Phúc H trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn Phúc H có đủ yếu tố cấu thành tội “Môi giới mại dâm” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự, do đó cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Lê Văn Phúc H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, và cung cấp được giấy xác nhận hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Văn Phúc H, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo giảm cho bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Lê Văn Phúc H kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng tháng 02/2023, Lê Văn Phúc H thỏa thuận với các nhân viên Cơ sở Massage Kingdom ở ấp T, xã T, huyện B bán dâm, mỗi lần bán dâm là 1.500.000 đồng, người bán dâm được hưởng 1.000.000 đồng và H được hưởng 500.000 đồng. H sử dụng tài khoản Zalo “Huy Lê” đăng ký bằng số điện thoại “0706455130” kết bạn Zalo với người bán dâm (không lưu số điện thoại đăng ký Zalo) và được lưu biệt danh mã số. Khoảng 18 giờ ngày 17/5/2023, lực lượng Phòng C1 Công an tỉnh L phối hợp với Công an huyện B kiểm tra nhà nghỉ H4, địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B bắt quả tang Trương Thị Hồng D đang bán dâm cho Nguyễn Thanh H3 tại phòng 110; Nguyễn Thị Như Ý đang bán dâm cho Hồ Phước L1 tại phòng 105; Lê Ngọc D1 đang bán dâm cho Trần Dương L tại phòng 107, tang vật thu được gồm 01 bao cao su chưa qua sử dụng tại phòng 105, 02 bao cao su đã qua sử dụng tại phòng 107 và 110. Ngoài việc môi giới mại dâm bị bắt quả tang ngày 17/5/2023 tại nhà nghỉ H4 thì H3 khai nhận đã thực hiện môi giới được 80 lần, tổng thu lợi bất chính từ việc môi giới mại dâm là 44.500.000 đồng. Do đó, án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Môi giới mại dâm” với 02 tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên và phạm tội đối với 02 người trở lên theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[3] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Văn Phúc H có tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm s, r khoản 1 Điều 51 như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và các lần phạm tội trước đều do bị cáo tự thú; ngoài ra cấp sơ thẩm còn áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét xử phạt bị cáo H dưới khung hình phạt với mức 02 năm 06 tháng tù là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: Lê Văn Phúc H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, bị cáo H cung cấp xác nhận là lao động chính, hoàn cảnh khó khăn có nuôi cha mẹ già mất sức lao động (trên 60 tuổi) và con nhỏ có xác nhận của chính quyền địa phương là các tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên cần xem xét cho bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử chỉ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà không áp dụng Điều 65 để cho bị cáo hưởng án treo như yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo, cải sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2023/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An về phần hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận một phần.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Văn Phúc H; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2023/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An, về hình phạt đối với bị cáo Lê Văn Phúc H.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Phúc H phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Căn cứ vào điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Phúc H phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Phúc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2023.

Áp dụng Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Văn Phúc H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 18/12/2023 để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lê Văn Phúc H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh